TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28/4/2020.
V/v:"Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hà

Hội hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Nhân và ông Lê Hữu Tấn

Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thiệu Hoá.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2020; Thông báo thay đổi lịch xét xử số 02/2020 ngày 01/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Quỳnh - Sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn Đồng Vinh, Xã Đồng Tiến, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Trọng Khoa - Sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn 5, Xã Thiệu Trung, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 18/11/2019 và bản tự khai ngày 03 tháng 12 năm 2019, nguyên đơn chị Trần Thị Quỳnh trình bầy:

Chị và anh Lê Trọng Khoa kết hôn với nhau vào ngày 02/7/2018 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc bình thường được 9 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tính vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm, cách sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Tháng 05 năm 2019 chị bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị giải quyết ly hôn.

Về con chung***:*** vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung***:*** Chị Quỳnh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 16/12/2018, bị đơn anh Lê Trọng Khoa trình bày:

Anh và chị Trần Thị Quỳnh kết hôn với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện,

cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại UBND xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa như chị Quỳnh trình bày là đúng.

Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc bình thường cho đến tháng 5/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng khó khăn về kinh tế, chị Quỳnh cho rằng anh không chăm lo được cuộc sống gia đình nên đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ rồi tự ra ngoài đi làm. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay. Anh đã cố gắng khuyên nhủ để vợ chồng quay về đoàn tụ xây dựng gia đình nhưng chị Quỳnh không đồng ý. Nay chị Quỳnh làm đơn ly hôn, anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Quỳnh không lớn, chỉ là những khúc mắc nhỏ, tình cảm của anh đối với chị vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung***:*** vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung**:** anh Khoa không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2020 và phiên hòa giải lần hai ngày 22 tháng 02 năm 2020, nguyên đơn chị Trần Thị Quỳnh giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn. Bị đơn anh Lê Trọng Khoa có ý kiến đề nghị tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng tại phiên hòa giải lần hai cũng như tại phiên tòa anh Khoa đã không đến, bỏ mặc cho chị Quỳnh muốn làm gì thì làm.

Do nhiều lần đến Tòa án để giải quyết nhưng anh Lê Trọng Khoa vắng mặt không giải quyết được, hơn nữa do điều kiện công tác nên chị Quỳnh không tham gia tố tụng tại phiên tòa được nên chị Quỳnh có đơn xin xử vắng mặt, chị Quỳnh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng:

Chị Trần Thị Quỳnh khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lê Trọng Khoa, anh Khoa có nơi cư trú tại Thôn 5, xã Thiệu Trung, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trần Thị Quỳnh có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Lê Trọng Khoa đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các thông báo yêu cầu anh có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo qui định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho anh Khoa theo luật định. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ: lấy lời khai, tiến hành phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đối với chị Trần Thị Quỳnh và anh Lê Trọng Khoa. Anh Khoa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]Về nội dung:

- Về hôn nhân**:** Chị Trần Thị Quỳnh và anh Lê Trọng Khoa kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo hộ.

Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 9 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Quỳnh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Trọng Khoa.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Quỳnh thì thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập cả hai anh chị đến Tòa án làm việc để hòa giải vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng anh Lê Trọng Khoa mặc dù có ý kiến đề nghị tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng tại phiên hòa giải lần hai cũng như tại phiên tòa anh Khoa đã không đến, bỏ mặc cho chị Quỳnh muốn làm gì thì làm, chứng tỏ anh Khoa không có trách nhiệm với tổ ấm gia đình, không có thiện chí hòa giải. Hiện tại anh chị đã sống ly thân nhau, mỗi người một nơi không ai quan tâm ai nữa, đời sống chung không còn. Điều nay cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh chị đã rạn nứt không còn hạnh phúc, chứng tỏ tình cảm vợ chồng thực sự đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được có kéo dài cuộc hôn nhân giữa chị và anh cũng chỉ trên danh nghĩa mà thôi. Tại phiên tòa hôm nay chị Trần Thị Quỳnh có đơn xin xét xử vắng mặt, trong bản tự khai cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt chị Quỳnh tỏ rõ quan điểm xin được ly hôn anh Lê Trọng Khoa, vì vậy áp dụng điều 51, điều 56 Luật hôn nhân gia đình giải quyết cho chị Quỳnh được ly hôn anh Khoa là phù hợp.

-Về con chung*:* Vợ chồng không có con chung nên không xét.

-Về tài sản: Chị Quỳnh, anh Khoa không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí*:* Chị Quỳnh phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Quỳnh, xử cho chị Trần Thị Quỳnh được ly hôn anh Lê Trọng Khoa.

Về con chung: Chị Trần Thị Quỳnh và anh Lê Trọng Khoa không có con chung, không yêu cầu nên miễn xét.

Về tài sản**:** Chị Trần Thị Quỳnh và anh Lê Trọng Khoa không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Quỳnh phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Tiền tạm ứng án phí chị Quỳnh đã nộp 300.000đ theo biên lai số AA/2017/0005602 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa, được trừ vào án phí.

Án xử công khai sơ thẩm theo trình tự bút lục. Chị Trần Thị Quỳnh và anh Lê Trọng Khoa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKS Thiệu Hoá*
- *Các đương sự*
- *Thi hành án*
- *Giám đốc án*
- *Lưu hồ sơ*

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê Văn Hà